

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐỒNG THÁP (CẤP TỈNH)
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND-HC ngày ... tháng ... năm ...
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC VĂN HÓA

1. Danh mục thủ tục hành giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC (nếu có)	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	1.004650.0 00.00.00.H 20	Thủ tục tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	05 ngày làm việc	Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp số 85 đường Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Không	Điều 29 và 30 của Luật quảng cáo số 16 ngày 21 tháng 6 năm 2012;	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	
2	1.004645.0 00.00.00.H 20	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	13 ngày	nt	Không	Điều 36 của Luật quảng cáo số 16 ngày 21 tháng 6 năm 2012;	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	
3	1.004639.0 00.00.00.H 20	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước	10 ngày làm việc	nt	3.000.000 đồng/Giấy phép (Điểm a Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày	Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		ngoài tại Việt Nam			25/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam)				
4	1.004662.000.00.00.H20	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày	nt	1.500.000 đồng/Giấy phép (Điểm b Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính)	Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
5	1.004666.000.00.00.H20	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày	nt	1.500.000 đồng/Giấy phép (Điểm b Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính)	Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
6	1.004723.000.00.00.H20	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn,	05 ngày làm việc	nt	Không	Điều 5 Thông tư số 06/2015/TT-BVHTTDL ngày 08/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định trình tự, thủ	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ	

		vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ				tục tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy phép mang vũ khí, công cụ hỗ trợ vào, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam để trưng bày, triển lãm trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật; trình tự, thủ tục cho phép triển khai sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ làm đạo cụ	công trực tuyến (mức 4).	công trực tuyến (mức 4).	
7	1.003560.0 00.00.00.H 20	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu	10 ngày làm việc	nt	Điều 4 Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác	Điều 1 Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến 3	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến 3	
8	1.003017.0 00.00.00.H 20	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc	15 ngày	nt	Điều 4 Thông tư số 289/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và	Điều 37 Luật Điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 ngày 6 tháng 2009	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)			sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh.				
9	1.003035.0 00.00.00.H 20	Thủ tục cấp giấy phép phổ biến phim	15 ngày	nt	Thông tư số 289/2016/ TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh.	Điều 37 Luật Điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
10	1.003608.0 00.00.00.H 20	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu	45 ngày làm việc	nt	Điều 4 Thông tư số 289/2016/ TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực điện ảnh.	Điều 1 Thông tư số 26/2018/TT- BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT- BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
11	1.003784.0 00.00.00.H 20	Thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh	02 ngày làm việc (Trườn g hợp phải xin ý kiến của	nt	Không	Khoản 2, Điều 9 Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hoá phẩm không nhằm mục đích kinh doanh;	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công	

		thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	các Bộ, ngành khác thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc)			- Sửa đổi theo Mẫu đơn số 3 ký hiệu BM.NK ban hành kèm theo Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh)	tuyển (mức 4).	trực tuyển (mức 4).	
12	1.003743.000.00.00.H20	Thủ tục giám định văn hoá phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương	10 ngày làm việc (Trong trường hợp đặc biệt, thời gian giám định tối đa không quá 15 ngày làm việc (Điều 2 Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2016)	nt	Không	Điều 3 Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh; Sửa đổi theo Mẫu đơn số 4 ký hiệu BM.GĐ ban hành kèm theo Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012 Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012			
13	1.001704.0 00.00.00.H 20	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	07 ngày làm việc	nt	Không	Điều 11 Nghị định số 72/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 về Triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
14	1.001671.0 00.00.00.H 20	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm	07 ngày làm việc	nt	Không	Điều 12 Nghị định số 72/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 về Triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
15	1.001809.0 00.00.00.H 20	Thủ tục cấp Giấy phép triển lãm mỹ thuật	06 ngày làm việc	nt	Không	Điều 15 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật Quyết định số 1297/QĐ-UBND-HC ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp (Phụ lục kèm theo)	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
16	1.001833.0 00.00.00.H 20	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật quy mô cấp tỉnh	07 ngày làm việc	nt	Không	Điều 11 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
17	1.001738.0 00.00.00.H 20	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại	07 ngày làm việc	nt	Không	Điều 36 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013	- Trực tiếp; - Hoặc qua	- Trực tiếp; - Hoặc qua	

		sáng tác điều khác				của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật	BCCI;	BCCI;	
18	1.001229.0 00.00.00.H 20	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc trong trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định	nt	Không	Điều 12 Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
19	1.001211.0 00.00.00.H 20	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc trong trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định	nt	Không	Điều 12 Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
20	1.001191.0 00.00.00.H 20	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc trong trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định	nt	Không	Điều 12 Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

			định						
21	1.001182.0 00.00.00.H 20	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc trong trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định	nt	Không	Điều 12 Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
22	1.001147.0 00.00.00.H 20	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	07 ngày làm việc hoặc 15 ngày làm việc trong trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định	nt	Không	Điều 17 Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. Có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	
23	1.001778.0 00.00.00.H 20	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hoá, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	07 ngày làm việc	nt		Điều 2 Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
24	2.001496.0 00.00.00.H 20	Thủ tục phê duyệt nội dung tác mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh	07 ngày làm việc	nt	Điều 4 Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ	Điều 1 Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		nhập khẩu			trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung văn hóa phẩm xuất khẩu, nhập khẩu.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
25	1.001008.0 00.00.00.H 20	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	05 ngày làm việc	nt	Thông tư số 01/2021/T T-BTC ngày 07/01/2021 Bộ Tài chính	Điều 10 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	
26	1.000922.0 00.00.00.H 20	Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	04 ngày làm việc	nt	Thông tư số 01/2021/T T-BTC ngày 07/01/2021 Bộ Tài chính	Điều 12 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	
27	SVHTTDL_VH36	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư	15 ngày làm việc	nt	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ	- Trực tiếp; -Hoặc qua BCCI	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.				trưởng Bộ VHTTDL quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.			
28	SVHTTDL_VH37	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.	15 ngày làm việc	nt	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
29	SVHTTDL_VH38	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.	15 ngày làm việc	nt	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

30	SVHTTDL_VH39	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	05 ngày làm việc	nt	Thông tư số 288/2016/TT-BTC	- Điều 9, 12 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	
31	SVHTTDL_VH40	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu	15 ngày làm việc	nt	Không	- Điều 13 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)							
32	SVHTTDL_VH41	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	15 ngày làm việc	nt	Không	- Điều 16 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
33	SVHTTDL_VH42	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	05 ngày làm việc	nt	Không	- Điều 20 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

II. LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC (nếu có)	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện ¹	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	1.003738.000.00.00.H20	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	30 ngày làm việc	Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp số 85 đường Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Không	- Luật di sản văn hóa số năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa năm 2009. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ VHTTDL (tại Điều 1: sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 98 – điểm c, khoản 1, Điều	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

¹ Ghi rõ tên cơ quan thực hiện, cơ quan có liên quan (nếu có), địa điểm thực hiện thủ tục hành chính.

						25; điểm a, khoản 1, Điều 26)			
2	1.001106.000.00.00.H20	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	15 ngày làm việc	nt	Không	- Luật di sản văn hóa số năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa năm 2009. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ VHTTDL (bãi bỏ khoản 1, khoản 3, Điều 4 của Nghị định 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).	-Trực tiếp; -Hoặc qua BCCI;	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
3	1.003901.000.00.00.	Cấp Giấy	15 ngày làm việc	nt	Không	- Luật di sản văn hóa số năm 2001	- Trực	- Trực	

	H20	chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích				và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa năm 2009. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ VHTTDL.	tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	
4	1.003676.000.00.00. H20	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội	20 ngày làm việc	nt	Không	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	

5	1.003654. 000.00.00. H20	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội.	15 ngày làm việc	nt	Không	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức 3	
6	1.001755. 000.00.00. H20	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài và tranh hoành tráng	07 làm việc hoặc 20 ngày làm việc với trường hợp xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng phải có ý kiến của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ.	nt	Không	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật. - Thông tư số 01/2018/TT- BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
7	1.003838. 000.00.00. H20	Cấp giấy phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản văn	20 ngày làm việc	nt	Không	- Luật Di sản văn hóa năm 2001 được sửa đổi bổ sung năm 2009. - Nghị định của Chính phủ: - Nghị định 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21 tháng 9 năm 2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá; - Nghị định số	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		hóa phi vật thể ở Việt Nam.				01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
8	2.001631.000.00.00.H20	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét và trả lời về thời hạn tổ chức đăng ký trong thời hạn 15 ngày. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hoàn thành thủ tục đăng ký, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp Giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật	nt	Không	- Luật của Quốc hội: Luật Di sản văn hóa năm 2001 được sửa đổi bổ sung năm 2009. - Nghị định của Chính phủ: Nghị định 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21 tháng 9 năm 2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá. - Thông tư của Bộ trưởng: - Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/2/2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật,	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

			quốc gia.			cổ vật, bảo vật quốc gia. - Thông tư 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 07 tháng 6 năm 2011 sửa đổi bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
9	2.001591.000.00.00.H20	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp.	03 ngày làm việc	nt	Không	- Luật của Quốc hội : Luật Di sản văn hóa năm 2001 được sửa đổi bổ sung năm 2009. - Nghị định của Chính phủ: - Nghị định 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21 tháng 9 năm 2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định của Bộ trưởng: Quyết định số 86/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng BVHTTDL Ban hành kèm theo Quy chế thăm dò, khai quật khảo cổ. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
10	1.003646.000.00.00.H20	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích.	+ Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và Hồ sơ hiện vật, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật. + Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể	nt	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2010; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

			từ ngày có kết quả thẩm định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định việc gửi văn bản đề nghị, hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. + Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét, quyết định gửi văn bản đề nghị, hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể		lực từ ngày 06/11/2010; - Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia. Có hiệu lực từ ngày 01/3/2011. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.				
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

			thao và Du lịch. + Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Hội đồng giám định cổ vật thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật. + Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày có kết quả thẩm định của Hội đồng giám định cổ vật, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị Hội						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

			đồng Di sản văn hóa quốc gia thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật. + Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận bảo vật quốc gia.						
11	1.003835.000.00.00.H20	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật.	+ Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và Hồ sơ hiện vật, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức	nt	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2010; - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

			thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật. + Trong thời hạn 10 (mười) ngày) kể từ ngày có kết quả thẩm định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định việc gửi văn bản đề nghị, hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. + Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét, quyết định gửi văn bản đề nghị, hồ sơ hiện		năm 2010 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06/11/2010; - Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/10/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia. Có hiệu lực từ ngày 01/3/2011. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.				
--	--	--	--	--	---	--	--	--	--

			vật và các văn bản có liên quan đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. + Trong thời hạn 30 (ba mươi) kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Hội đồng giám định cổ vật thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật. + Trong thời hạn 10 (mười) kể từ ngày có kết quả thẩm định của Hội đồng giám định cổ vật, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

			và Du lịch xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật. + Trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận bảo vật quốc gia.						
12	2.001613.000.00.00.H20	Xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	15 ngày làm việc	nt	Không	- Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2010; - Nghị định số	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06/11/2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 27/02/2012. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
13	1.003793.000.00.00.H20	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	30 ngày làm việc. Trong đó: - Sở VHTTDL: 10 ngày - UBND Tỉnh: 20 ngày.	nt	Không	- Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2002; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2010;	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	

						- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa. Có hiệu lực từ ngày 06/11/2010; - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 27/02/2012 - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
14	1.001123.000.00.00.H20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	05 ngày làm việc	nt	Không	- Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2002. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức	

						hiệu lực từ ngày 01/01/2010. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		4).	
15	1.001822.000.00.00.H20	Cấp Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra và yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu thiếu hoặc không hợp lệ. - Trong thời hạn	nt	Không	- Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2002. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2010. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	

			05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xem xét, quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.			hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
16	1.002003.000.00.00.H20	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	- Đối với trường hợp cấp lại Chứng chỉ hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định cấp lại Chứng	nt	Không	- Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2002. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2010. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	

			chỉ hành nghề, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Đối với trường hợp cấp lại Chứng chỉ hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời hạn cấp được thực hiện như quy định đối với trường hợp cấp mới.			kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
17	2.001641.000.00.00.H20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	nt	Không	- Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2002. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2010. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	

			xem xét, quyết định cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời hạn cấp được thực hiện như quy định đối với trường hợp cấp mới.		năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Quyết định 4597/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2016 V/v công bố TTHC chuẩn hóa năm 2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.				
--	--	--	--	--	---	--	--	--	--

III. LĨNH VỰC GIA ĐÌNH

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC (nếu có)	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	1.005441.000.00.00.H20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	30 ngày làm việc	Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp, số 85 đường Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Không	Điều 3 và 4 của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
2	1.003140.000.00.00.H20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của Cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	30 ngày làm việc	nt	Không	Điều 3 và 4 của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
3	1.000919.000.00.00.H20	Thủ tục cấp lại Giấy chứng	15 ngày làm	nt	Không	Điều 5 của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày	- Trực tiếp; - Hoặc qua	- Trực tiếp; - Hoặc qua	

		nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	việc			16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT- BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT- BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.	BCCI;	BCCI.	
4	1.000817. 000.00.00. H20	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	20 ngày làm việc	nt	Không	Điều 5 của Thông tư số 02/2010/TT- BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT- BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT- BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
5	1.001420. 000.00.00. H20	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	15 ngày làm việc	nt	Không	Điều 5 của Thông tư số 02/2010/TT- BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT- BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.			
6	1.001407.000.00.00.H20	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.	20 ngày làm việc	nt	Không	Điều 5 của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
7	1.000454.000.00.00.H20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận Nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	60 ngày làm việc	nt	Không	Điều 11 của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
8	1.000433.000.00.00.H20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận Nghiệp vụ tư	60 ngày làm việc	nt	Không	Điều 11 của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

		vấn về phòng, chống bạo lực gia đình				Khoản 5, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT- BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT- BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.			
9	1.000379. 000.00.00. H20	Thủ tục cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	07 ngày làm việc	nt	Không	Điều 10 của Thông tư số 02/2010/TT- BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT- BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT- BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
10	1.000104. 000.00.00. H20	Thủ tục cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	07 ngày làm việc	nt	Không	Điều 10 của Thông tư số 02/2010/TT- BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT- BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT- BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						VHTT&DL.			
11	2.000022. 000.00.00. H20	Thủ tục cấp Thẻ nhân viên tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	07 ngày làm việc	nt	Không	Điều 10 của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
12	1.003310. 000.00.00. H20	Thủ tục cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	07 ngày làm việc	nt	Không	Điều 10 của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
13	1.004659. 000.00.00. H20	Thủ tục công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt	15 ngày làm việc	nt	Không	- Điều 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ VHTT&DL Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công	

		chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”				quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. - Hướng dẫn số 3337/HD-BVHTTDL-TLĐ ngày 10/8/2015 của Bộ VHTT&DL và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Hướng dẫn Triển khai, thực hiện một số nội dung của Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.	tuyển (mức 4).	trực tuyển (mức 4).	
--	--	--	--	--	--	--	----------------	---------------------	--

IV. LĨNH VỰC THẺ DỤC THỂ THAO

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

Stt	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	BVH-DTP-278843	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.	07 ngày làm việc	Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công – Số 85 đường Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
2	BVH-	Cấp giấy	07 ngày	nt	700.000	- Luật sửa	- Trực	- Trực	

	DTP-278844	chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	làm việc		đồng/giấy chứng nhận	đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4.	tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
3	BVH-DTP-278981	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay	05 ngày làm việc	nt	Không	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận.				CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.			
4	BTV-DTP-279031	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng.	05 ngày làm việc	nt	Không	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
5	BVH-DTP-279034	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Yoga. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
6	BVH-DTP-279035	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Gofl	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 12/2016/TT-BVHTTDL ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Golf. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
7	BVH-DTP-279036	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		động thể thao đối với môn Cầu lông			14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 09/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Cầu lông. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh	2		
--	--	------------------------------------	--	--	---	---	--	--

						Đồng Tháp.			
8	BVH-DTP-279087	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Taekwondo. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
9	BVH-DTP-279038	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Karate. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

						17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
10	BVH-DTP-279039	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, lặn.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến.	

						chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bơi, Lặn. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
11	BVH-DTP-279040	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & snooker.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						04/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lich quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Billiards & Snooker. - Nghị quyết số 68/2021/NQ- HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
12	BVH-DTP-279041	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua dịch vụ công trực	

						CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng bàn. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	4.	tuyên	
13	BVH-	Cấp giấy	07 ngày	nt	700.000	- Luật sửa	- Nộp	- Trục	

DTP-279043	chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	làm việc		đồng/giấy chứng nhận	đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Dù lượn và môn Điều bay. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy	trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
------------	---	----------	--	----------------------	---	---	---------------------------	--

						chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
14	BVH-DTP-279044	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Khiêu vũ thể thao. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp			
15	BVH-DTP-279046	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 08/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

						môn đối với môn Thể dục thẩm mỹ. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
16	BVH-DTP-279042	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Judo. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
17	BVH-DTP-279045	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 10/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục thể hình và Fitness. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
18	BVH-DTP-279047	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		Lân Sư Rồng				số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 11/2018/TT- BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lich quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lân Sư Rồng. - Nghị quyết số 68/2021/NQ- HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh			
--	--	----------------	--	--	--	--	--	--	--

						Đồng Tháp.			
19	BVH-DTP-279048	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 12/2018/TT-BVHTTDL ngày 07/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Võ đạo thể thao giải trí. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm định cấp giấy	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
20	BVH-DTP-279049	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL ngày 08/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Quyền anh. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
21	BVH-DTP-279050	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn môn Võ cổ truyền và Vovinam.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 14/2018/TT-BVHTTDL ngày 09/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						môn đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
22	BVH-DTP-279051	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 17/2018/TT-BVHTTDL ngày	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						16/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Mô tô nước trên biển. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
23	BVH-DTP-279052	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá.	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 18/2018/TT-BVHTTDL ngày 20/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
24	BVH-DTP-279053	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH1	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		động thể thao đổi với môn Quần vợt.				4 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ- CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 19/2018/TT- BVHTTDL ngày 20/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lich quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Quần vợt. - Nghị quyết số 68/2021/NQ- HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đông Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên	2		
--	--	--	--	--	--	---	---	--	--

						nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
25	BVH-DTP-279054	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thẻ đục, thể thao. - Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Patin. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
26	BVH- DTP- 279055	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 21/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lặn biển thể thao giải trí. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
27	BVH-DTP-278870	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 31/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bắn súng. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
28	BVH-DTP-279089	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 27/2018/TT-BVHTTDL	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						ngày 19/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng ném. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
29	BVH-DTP-279090	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Wushu. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
30	BVH-DTP-279091	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDDT số 26/2018/QH14 ngày	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

		thao đổi với môn Leo núi thể thao				14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 28/2018/TT-BVHTTDL ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Leo núi thể thao. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên	2		
--	--	--	--	--	--	---	---	--	--

						nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
31	BVH-DTP-279092	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 32/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng rổ. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến	

						chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
32	BVH-DTP-279094	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	07 ngày làm việc	nt	700.000 đồng/giấy chứng nhận	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao. - Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			
33	BVH-DTP-278879	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh	10 ngày làm việc	nt	Không	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TDTT số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. - Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						thao và Du lịch ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao.			
34	1.0020 13.000. 00.00.H 20	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	30 ngày làm việc	nt	Không	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH1 1 ngày 29/11/2006. - Luật thể dục, thể thao số 26/2018/QH1 4 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
35	1.0020 22.000. 00.00.H 20	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	30 ngày làm việc	nt	Không	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH1 1 ngày 29/11/2006. - Luật thể dục, thể thao số 26/2018/QH1 4 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

V. LĨNH VỰC DU LỊCH

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số hồ sơ TTHC (nếu có)	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	2.001628.00 0.00.00.H20	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND-HC ngày 24/10/2018 của UBND Tỉnh)	Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công – Số 85 đường Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	3.000.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). 1.500.000 đồng/giấy phép (Thông tư 120/2021/T-TBTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính)	- Luật Du lịch năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

					viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 120/2021/TT- BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Mức thu bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT- BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022) - Thông tư số 13/2019/TT- BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của			
--	--	--	--	--	---	--	--	--

						Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành, có hiệu lực từ ngày 28/10/2021 đến hết ngày 31/12/2023			
2	2.001616.00 0.00.00.H20	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.	nt	- 1.500.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). 750.000 đồng/giấy phép(	- Luật Du lịch năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua dịch vụ công trực	

					Thông tư 120/2021/T T-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính) BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Mức thu bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022) - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản	tuyên	
--	--	--	--	--	--	-------	--

					lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định		
--	--	--	--	--	--	--	--

						số 168/2017/NĐ -CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành, có hiệu lực từ ngày 28/10/2021 đến hết ngày 31/12/2023			
3	2.001622.00 0.00.00.H20	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	nt	2.000.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 33/2018/TT -BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). 1.000.000 đồng/giấy phép (Thông tư 120/2021/T T-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính)	- Luật Du lịch năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ -CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT- BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	- Trực tiếp; - Hoặ c qua BCC I; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

					lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Mức thu bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022)			
--	--	--	--	--	---	--	--	--

						- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; - Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành, có hiệu lực từ ngày 28/10/2021 đến hết ngày 31/12/2023			
4	1.004628.00 0.00.00.H20	Thủ tục cấp thẻ	15 ngày kể từ ngày	nt	650.000 đồng/thẻ	- Luật Du lịch năm	- Trực tiếp;	-	

		hướng dẫn viên du lịch quốc tế	nhận được hồ sơ hợp lệ		(Thông tư số 33/2018/TT- BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). 325.000 đồng/thẻ (Thông tư 120/2021/T T-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính)	2017. - Thông tư số 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT- BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thăm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thăm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 120/2021/TT- BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí	- Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	Trực tiếp; - Hoặ c qua BCC I; - Qua dịch vụ công trực tuyến	
--	--	---	------------------------------	--	--	--	--	---	--

						nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Mức thu bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022) - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;			
5	1.004623.00 0.00.00.H20	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	nt	650.000 đồng/thẻ (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3	- Luật Du lịch năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua	- Trực tiếp; - Hoặc	

					năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). 325.000 đồng/thẻ (Thông tư 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính)	12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng	DVC trực tuyến mức độ 4	qua BCC I; - Qua dịch vụ công trực tuyến	
--	--	--	--	--	---	---	--------------------------------	--	--

						bởi dịch Covid-19. Mức thu bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022) - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;			
6	1.001432.00 0.00.00.H20	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	nt	650.000 đồng/thẻ (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). 325.000	- Luật Du lịch năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua	

					đồng/thẻ (Thông tư 120/2021/T T-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính)	lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT- BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 120/2021/TT- BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Mức thu bằng 50% mức thu quy định tại	dịch vụ công trục tuyến	
--	--	--	--	--	--	---	--	--

						khoản 1 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022) - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;			
7	1.004614.00 0.00.00.H20	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	nt	650.000 đồng/thẻ (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). 325.000 đồng/thẻ hướng dẫn	- Luật Du lịch năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

					viên du lịch quốc tế, nội địa; 100.000 đồng/thẻ hướng dẫn viên tại điểm (Thông tư 120/2021/T T-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính)	33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Mức thu bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm			
--	--	--	--	--	---	---	--	--	--

						2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022) - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;			
8	1.001440.00 0.00.00.H20	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm.	10 ngày kể từ ngày có kết quả kiểm tra	nt	200.000 đồng/thẻ (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). 100.000 đồng/thẻ (Thông tư 120/2021/T T-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính)	- Luật Du lịch năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

					Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Mức thu bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực Kể từ ngày 01			
--	--	--	--	--	---	--	--	--

						tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022) - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;			
9	2.001611.00 0.00.00.H20	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành.	-Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng, cơ quan cấp phép ban hành quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành; quyết định thu hồi giấy phép được gửi đến doanh nghiệp, cơ	nt	Không quy định	- Luật Du lịch năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư 13/2021/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 11 năm 2021 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

			quan chức năng về thanh tra, kiểm tra, cơ quan nhà nước về xuất nhập cảnh, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính, công bố trên cổng thông tin điện tử của cơ quan cấp phép và trang mạng quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành - Sau 30 ngày, kể từ ngày đăng quyết định thu hội giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành trên cổng thông tin điện tử của cơ quan cấp phép và trang mạng quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ		ngày 15 tháng 12 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.				
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

			hành, trường hợp không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì cơ quan cấp phép có văn bản gửi ngân hàng để doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ; trường hợp có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì cơ quan cấp phép phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan giải quyết theo quy định của pháp luật						
10	2.001589.00 0.00.00.H20	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh	-Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày	nt	Không quy định	- Luật Du lịch năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; -	

		doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	nhận được kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng, cơ quan cấp phép ban hành quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành; quyết định thu hồi giấy phép được gửi đến doanh nghiệp, cơ quan chức năng về thanh tra, kiểm tra, cơ quan nhà nước về xuất nhập cảnh, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính, công bố trên cổng thông tin điện tử của cơ quan cấp phép và trang mạng quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành - Sau 30 ngày, kể			BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lich quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư 13/2021/TT- BVHTTDL ngày 30 tháng 11 năm 2021 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	- Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	Hoặ c qua BCC I; - Qua dịch vụ công trực tuyến	
--	--	---	---	--	--	--	--	---	--

			từ ngày đăng quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành trên cổng thông tin điện tử của cơ quan cấp phép và trang mạng quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành, trường hợp không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì cơ quan cấp phép có văn bản gửi ngân hàng để doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ; trường hợp có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với khách						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

			du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì cơ quan cấp phép phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan giải quyết theo quy định của pháp luật						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC <i>(nếu có)</i>	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	1.003490.00 0.00.00.H20	Thủ tục công nhận Khu du lịch cấp tỉnh	- Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định trình UBND Tỉnh. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, UBND Tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh, trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công – Số 85 đường Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Không quy định	- Luật Du lịch năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI ;	
2	1.004528.00 0.00.00.H20	Thủ tục	- Trong thời hạn 20 ngày	nt	Không quy	- Luật Du lịch năm 2017.	- Trực tiếp;	-Trực tiếp;	

		công nhận điểm du lịch	kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận điểm du lịch.		định	- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	- Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	- Hoặc qua BCCI ; - Qua dịch vụ công trực tuyến	
3	1.004594.00 0.00.00.H20	Thu tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1-3 sao đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch)	27 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 1297/QĐ- UBND-HC ngày 24/10/2018 của UBND Tỉnh)	nt	Hạng 1 sao, 2 sao là 1.500.0 00 đồng Hạng 3 sao là 2.000.0 00 đồng	- Luật Du lịch số: 09/2017/QH14, ngày 19/06/2017; -Nghị định số 168/2017/NĐ- CP ngày 31/12/2017 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. -Thông tư số: 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. -Thông tư số 34/2018/TT-BTC, ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI ; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

						sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.			
4	1.004551.00 0.00.00.H20	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	17 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND-HC ngày 24/10/2018 của UBND Tỉnh	nt	1.000.000 đồng/hồ sơ.	- Luật Du lịch số: 09/2017/QH14, ngày 19/06/2017; - Thông tư số: 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC, ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI ; - Qua dịch vụ công trực tuyến	
5	1.004503.00 0.00.00.H20	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	17 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND-HC ngày 24/10/2018 của UBND Tỉnh	nt	1.000.000 đồng/hồ sơ.	- Luật Du lịch số: 09/2017/QH14, ngày 19/06/2017. - Thông tư số: 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC, ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI ; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

						tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.			
6	1.001455.00 0.00.00.H20	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	17 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND-HC ngày 24/10/2018 của UBND Tỉnh	nt	1.000.000 đồng/hồ sơ.	- Luật Du lịch số: 09/2017/QH14, ngày 19/06/2017. - Thông tư số: 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC, ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI ; - Qua dịch vụ công trực tuyến	
7	1.004580.00 0.00.00.H20	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	17 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND-HC ngày 24/10/2018 của UBND Tỉnh	nt	1.000.000 đồng/hồ sơ. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC, ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Du lịch số: 09/2017/QH14, ngày 19/06/2017; - Thông tư số: 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC, ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI ; - Qua dịch vụ công trực tuyến	

						tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.			
8	1.004572.00 0.00.00.H20	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	17 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND-HC ngày 24/10/2018 của UBND Tỉnh	nt	1.000.000 đồng/hồ sơ. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC, ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Du lịch số: 09/2017/QH14, ngày 19/06/2017; - Thông tư số: 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 34/2018/TT-BTC, ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thăm định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI ; - Qua dịch vụ công trực tuyến	
9	1.003742.00 0.00.00.H20	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	nt	Không quy định	- Luật Du lịch năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI ; - Qua dịch vụ công trực tuyến	
10	1.004605.00 0.00.00.H20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa	10 ngày, kể từ ngày kết thúc khóa cập nhật kiến thức.	nt	Không quy định	- Luật Du lịch năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC	-Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI	

		cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế				trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	trực tuyến mức độ 3	; - Qua dịch vụ công trực tuyến	
--	--	---	--	--	--	---	---------------------------	---	--

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND-HC ngày ... tháng ... năm ...
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC VĂN HÓA

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC ¹	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện ²	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC ³	Cách thức thực hiện ⁴		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	QH_VH 04	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH 14 ngày 21/11/2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ -CP của Chính phủ ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT -BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

2	QH_VH 05	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH 14 ngày 21/11/2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
3	QH_VH 06	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH 14 ngày 21/11/2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

		sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.				điều của Luật thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.			
4	1.001029.000.00.00.H20	Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Thông tư số 01/2021/T-TBTC ngày 07/01/2021 Bộ Tài chính	Điều 10 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	
5	1.000831.000.00.00.H20	Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp	Thông tư số 01/2021/T-TBTC ngày 07/01/2021 Bộ Tài chính	Điều 12 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường,	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

				huyện.		có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.			
--	--	--	--	--------	--	---	--	--	--

II. LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC ¹	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện ²	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC ³	Cách thức thực hiện ⁴		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	1.00364 5.000.00 .00.H20	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội	20 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không có	- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. - Quyết định số 3562/QĐ-BVHTTDL ngày 25/9/2018 của Bộ VHTTDL v/c công bố Bộ TTHC mới ban hành, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực lễ hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ VHTTDL.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
2	1.00363 5.000.00 .00.H20	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không có	- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. - Quyết định số 3562/QĐ-	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						BVHTTDL ngày 25/9/2018 của Bộ VHTTDL v/v công bố Bộ TTHC mới ban hành, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực lễ hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ VHTTDL			
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

III. LĨNH VỰC GIA ĐÌNH

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC ¹	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện ²	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC ³	Cách thức thực hiện ⁴		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	2.00044 0.000.00 .00.H20	Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm (Áp văn hóa nông thôn mới, Khóm văn minh đô thị)	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	- Điều 4 , 5, 12, 13, 14 và 15 Nghị định số 122/2018/N Đ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
2	1.00093 3.000.00	Thủ tục xét tặng Giấy khen Khu dân	08 ngày làm	Bộ phận tiếp nhận và	Không	- Điều 4 , 16 và 17 Nghị định	- Trực tiếp; - Hoặc qua	- Trực tiếp; - Hoặc qua	

	.00.H20	cur văn hóa (Áp văn hóa nông thôn mới, Khóm văn minh đô thị) (đạt 05 năm liên tục)	việc	trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.		số 122/2018/N Đ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.	BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3;	BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 3;	
3	1.00464 6.000.00 .00.H20	Thủ tục công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	- Điều 3, 4, 5 và 6 Thông tư số 17/2011/TT - BVHTTDL ngày 02/12/2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
4	1.00464 4.000.00 .00.H20	Thủ tục công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	- Điều 3, 4, 5 và 6 Thông tư số 17/2011/TT - BVHTTDL ngày 02/12/2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						“Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.			
5	1.00463 4.000.00 .00.H20	Thủ tục công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	- Điều 3, 4, 5 và 6 Thông tư số 02/2013/TT - BVHTTDL ngày 24/01/2013 quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
6	1.00462 2.000.00 .00.H20	Thủ tục công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	- Điều 3, 4, 5 và 6 Thông tư số 02/2013/TT - BVHTTDL ngày 24/01/2013 quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
7	1.00464 8.000.00 .00.H20	Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Không	- Điều 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Thông tư số 08/2014/TT	- Trực tiếp; - Hoặc qua	- Trực tiếp; - Hoặc qua	

		đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”		quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.		- BVHTTDL ngày 24/9/2014 Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. - Hướng dẫn số 3337/HD-BVHTTDL -TLĐ ngày 10/8/2015 của Bộ VHTT&DL và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Hướng dẫn Triển khai, thực hiện một số nội dung của Thông tư số 08/2014/TT - BVHTTDL ngày 24/9/2014 Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”,	BCCI.	BCCI.	
--	--	--	--	---	--	---	-------	-------	--

						“Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.			
8	1.00324 3.000.00 .00.H20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	30 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	Điều 3 và 4 của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT - BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	
9	1.00318 5.000.00 .00.H20	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	Điều 5 của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT -	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

						BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL			
10	1.00322 6.000.00 .00.H20	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	Điều 5 của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT - BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL .	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	
11	1.00314 0.000.00	Thủ tục cấp Giấy	30 ngày	Bộ phận tiếp	Không	Điều 3 và 4 của Thông	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;	

	.00.H20	chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	làm việc	nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.		tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT - BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL .	- Hoặc qua BCCI.	- Hoặc qua BCCI.	
12	1.00187 4.000.00 .00.H20	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	Điều 5 của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT - BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến (mức 4).	

						đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL			
13	1.00310 3.000.00 .00.H20	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không	Điều 5 của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 23/2014/TT - BVHTTDL ngày 22/12/2014 của Bộ VHTT&DL về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2010/TT - BVHTTDL ngày 16/3/2010 của Bộ VHTT&DL	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI.	

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND-HC ngày ... tháng ... năm ...
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC VĂN HÓA

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC ¹	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện ²	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC ⁷	Cách thức thực hiện ⁴		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1		Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	15 ngày làm việc	UBND xã	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
2		Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	15 ngày làm việc	UBND xã	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

						động thư viện.			
3		Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	15 ngày làm việc	UBND xã	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

II. LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC ¹	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện ²	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC ⁷	Cách thức thực hiện ⁴		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	1.00362 2.000.0 0.00.H2 0	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội	15 ngày làm việc	UBND xã	Không có	- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. - Quyết định số 3562/QĐ-BVHTTDL ngày 25/9/2018 của Bộ VHTTDL v/v công bố Bộ TTHC mới ban hành, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực lễ hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ VHTTDL	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

III. LĨNH VỰC GIA ĐÌNH

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số	Tên thủ	Thời	Địa điểm	Phí, lệ	Tên VBQPPL quy	Cách thức thực hiện ⁴	Số
----	-------	---------	------	----------	---------	----------------	----------------------------------	----

	hồ sơ TTHC¹	tục hành chính	hạn giải quyết	thực hiện²	phí	định nội dung TTHC⁷	Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	trang
01	1.00095 4.000.0 0.00.H2 0	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp xã.	Không	- Điều 4 , 5, 6, 7, 8, 9 và 11 Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	
02	1.00112 0.000.0 0.00.H2 0	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp xã.	Không	- Điều 4, 10 và 11 Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

IV. LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	BVH-DTP-278881	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. - Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể thao cơ sở.	- Nộp trực tiếp. - Hoặc qua BCCI. - Mức độ 2	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

